

## **CHUYÊN NGÀNH THÔNG TIN-THƯ VIỆN VỚI SỰ NGHIỆP 40 NĂM ĐÀO TẠO CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG NỘI VỤ HÀ NỘI**

**ThS Lê Ngọc Diệp**

*Trường Cao đẳng Nội vụ Hà Nội*

**G**ần 40 năm xây dựng và phát triển, Trường Cao đẳng Nội vụ Hà Nội đã đóng góp cho xã hội nguồn nhân lực trong các chuyên ngành truyền thống như văn thư, lưu trữ, thư ký, hành chính văn phòng cùng những ngành mới như thông tin-thư viện, quản lý văn hoá, dịch vụ pháp lý,...

Trước đây khi nói tới việc học chuyên ngành TT-TV, có lẽ tất cả mọi người đều nghĩ ngay tới nơi đào tạo là trường Đại học Văn hoá Hà Nội, rồi tiếp đến là các tên như Đại học Văn hoá Tp Hồ Chí Minh, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (Hà Nội và Tp Hồ Chí Minh), Đại học Đông Đô, v.v.. Kể từ năm 2004 một cái tên mới được nhắc đến đó là Trường Cao đẳng Nội vụ Hà Nội (trước đây là Trường Cao đẳng Văn Thư Lưu trữ Trung ương I, Trường Trung học Lưu trữ và Nghiệp vụ Văn phòng I). Lúc đó nhiều người, đặc biệt có một số cán bộ quản lý, giảng viên của những trường đã có truyền thống đào tạo chuyên ngành TT-TV nói trên đã tỏ ra ngạc nhiên, hoài nghi về việc Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép trường Cao đẳng Nội vụ Hà Nội đào tạo chuyên ngành TT-TV.

Vậy cơ sở, yếu tố nào đã đem lại thành công cho sự tồn tại và phát triển đào tạo chuyên ngành TT-TV tại Trường Cao đẳng Nội vụ Hà Nội. Tôi xin đưa ra một số lý giải như sau:

*Một là*, Nhà trường có truyền thống bề dày về đào tạo, luôn xác định chất lượng đào tạo là yếu tố quyết định để đảm bảo xây dựng và phát triển thương hiệu của Trường.

*Hai là*, giữa ngành Văn thư, Lưu trữ là những ngành truyền thống của Trường có mối liên hệ chặt chẽ, có sự tương đồng với ngành TT-TV (cùng đào tạo ra nguồn nhân lực để quản lý tài liệu, khai thác và phổ biến, cung cấp thông tin, tài liệu cho cộng đồng, xã hội...), hay như trước đây Toàn quyền Pháp ở Đông Dương đã thành lập Nha (Sở) Lưu trữ và Thư viện Đông Dương theo Nghị định ngày 29/11/1917 của A. Sarraut, dưới thời Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chúng ta có Nha Lưu trữ công văn và Thư viện toàn quốc, Sở Lưu trữ công văn và Thư viện toàn quốc.

*Ba là*, ngành TT-TV của Trường có được đội ngũ giảng viên cơ hữu và thỉnh giảng có trình độ, uy tín và yêu nghề, luôn tìm tòi trong việc đổi mới, cập nhật chương trình như đưa môn học Đại cương CNTT và Truyền thông, Thư viện điện tử, Khai thác mạng thông tin máy tính vào giảng dạy.

*Bốn là*, trong quá trình đào tạo Nhà trường và Khoa chuyên môn luôn coi trọng việc kết hợp lý thuyết với thực hành và thực tế. Cụ thể là thời lượng số giờ thực hành luôn được đảm bảo, HSSV được thực hành thật, và sự đánh giá khách quan từ những Trung tâm thông tin, Thư viện nơi mà HSSV của Trường đến thực tập đều được đánh giá là tốt, thậm chí còn được khen là làm tốt hơn sinh viên của một số trường đại học cùng đến thực tập (Nhóm SV của Trường thực tập tại Trung tâm

## **Giới thiệu các cơ quan TT-TV**

TTTV- Đại học Luật Hà Nội (6/2011) đã đạt điểm 10, điều này chưa từng có tiền lệ).

Năm là, hoạt động nghiên cứu khoa học, tổ chức hội nghị, hội thảo, biên soạn giáo trình cũng được quan tâm ngay từ khi ngành thông tin thư viện bước vào đào tạo những khoá học đầu tiên (năm 2007 tổ chức thành công hội thảo “Thư viện trường học: Thực trạng và kiến nghị”, đến nay 8 giáo trình chuyên ngành đã được

biên soạn và xuất bản, gần 10 đề tài nghiên cứu khoa học của giáo viên và sinh viên thực hiện, v.v..).

Sáu là, ngành TT-TV viện cùng với một số ngành mới mở khác của Trường cho thấy sự đổi mới trong công tác đào tạo, đó là đào tạo đáp ứng nhu cầu của xã hội (đáp ứng về chất lượng, đáp ứng về số lượng nhân lực).

Để tiếp tục đào tạo và nâng cao chất

**Bảng 1: Số lượng HSSV chuyên ngành TTTV nhập học từ năm 2004 đến 2010**

| Năm TS       | Bậc đào tạo hệ chính qui |            |            | Hệ VLVH                             |
|--------------|--------------------------|------------|------------|-------------------------------------|
|              | Trung cấp                | Liên thông | Cao đẳng   |                                     |
| 2004         | 59                       |            |            | Các bậc<br>đào tạo<br>ước<br>khoảng |
| 2005         | 60                       |            |            |                                     |
| 2006         | 63                       |            | 70         |                                     |
| 2007         | 36                       | 16         | 50         |                                     |
| 2008         | 47                       | 30         | 126        |                                     |
| 2009         | 0                        | 29         | 85         |                                     |
| 2010         | 0                        | 31         | 51         |                                     |
| <b>Tổng:</b> | <b>265</b>               | <b>106</b> | <b>382</b> |                                     |

lượng ngành TT-TV trong thời gian tới, trên cơ sở Pháp lệnh Thư viện năm 2000 và Quy hoạch phát triển ngành thư viện đến năm 2010 và định hướng đến 2020, cần triển khai các nội dung sau:

- Về quan điểm đào tạo: coi chất lượng đào tạo là yếu tố quyết định sự tồn tại của ngành học, thấy được sự cạnh tranh ngày càng tăng giữa các cơ sở đào tạo;

- Tiếp tục đổi mới chương trình đào tạo, đảm bảo tính mở, cập nhật, liên thông, đặc thù của Trường so với các cơ sở đào tạo khác;

- Tăng cường đội ngũ giáo viên cơ hữu và thỉnh giảng có trình độ, uy tín và yêu nghề, sẵn sàng cho đào tạo trình độ đại học;

- Tiếp tục quan tâm đến công tác biên soạn giáo trình, thư viện thực hành;

- Tiếp tục củng cố và mở rộng quan hệ với các thư viện, trung tâm thông tin trên địa bàn Hà Nội và các tỉnh, thành khác.

So với các chuyên ngành đào tạo truyền thống của Trường thì chuyên ngành TT-TV, với 7 năm đào tạo, vẫn còn rất non trẻ. Tuy nhiên, với quan điểm, phương châm đào tạo như nói trên, đặc biệt là được sự chấp nhận của xã hội có thể khẳng định rằng, ngành TT-TV, Trường Cao đẳng Nội vụ Hà Nội, sẽ tiếp tục có những đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế-xã hội nước nhà.